

Đơn đặt hàng / Purchase Order  
Được phê duyệt bởi: Nguyễn Việt Nam



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CHI NHÁNH HÀ NỘI - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI<br>TỔNG HỢP WINCOMMERCE<br>Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, số 17 Ngô Quyền, Phường Hoàn<br>Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam<br>MST: 0104918404-002<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>5878-WM+ HNI Khoang Sau, Sơn Đông<br>5878 - WM+ HNI Khoang Sau, Sơn Đông<br>Thôn Khoang Sau, xã Sơn Đông, th xã Sơn Tây, TP. Hà Nội Việt Nam<br>2471066866-58781 | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4185217904<br>Ngày đặt hàng (PO date) 01.03.2026<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 105 - Hàng đông lạnh<br>Người đặt hàng (Purchaser) Hoàng Thị Bích Thủy<br>Số điện thoại 0393606585<br>Email thuyhtb@winmart.masangroup.com<br>Ngày giao (Delivery Date) 08.03.2026<br>Ghi chú |
| <b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</b><br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu,                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

| Stt<br>(No.) | Tên hàng<br>(Item Description)                       | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|--------------|------------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10           | 10006341<br>WALL'S Kem Cornetto Royale Strawberry    | 8851932115896        | 20                     | CAI           | 10,667                  | 213,340                      |
| 20           | 10335268<br>WALL'S Kem Bites Time s.chua dâu 64mlT24 | 8851932478502        | 24                     | G1            | 8,243                   | 197,832                      |
| 30           | 10290201<br>WALL'S Kem Winnie the Pooh 90ml/60g      | 8851932473897        | 20                     | CAI           | 10,667                  | 213,340                      |
| 40           | 10183957<br>WALL'S Kem cheesy bar 78ml/72g T24       | 8851932445207        | 24                     | CAI           | 14,545                  | 349,080                      |
| 50           | 10290414<br>WALL'S Kem Apple Crumble 134ml/83g T20   | 8851932480734        | 20                     | CAI           | 10,667                  | 213,340                      |
| 60           | 10140546<br>WALL'S Kem trà sữa tr.châu Thái 65ml/63g | 8851932415613        | 20                     | CAI           | 9,212                   | 184,240                      |
| 70           | 10334977<br>WALL'S Kem Choco Crunchy 54ml/41g T36    | 8851932470216        | 36                     | CAI           | 7,273                   | 261,828                      |
| 80           | 10006340<br>WALL'S Kem chocoluv 135ml/88g            | 8851932115919        | 20                     | CAI           | 10,667                  | 213,340                      |
| 90           | 10290200<br>WALL'S Kem hương chanh vani 64ml/63g     | 8851932336857        | 20                     | CAI           | 7,272                   | 145,440                      |
| 100          | 10183955<br>MAGNUM Kem vani scl h.nhân 80ml/64.5gT24 | 8851932295789        | 24                     | CAI           | 14,545                  | 349,080                      |
| 110          | 10183956<br>MAGNUM Kem vani socola 80ml/62g T24      | 8851932295796        | 24                     | CAI           | 14,545                  | 349,080                      |

| Slt<br>(No.)                                    | Tên hàng<br>(Item Description) | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|-------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount) |                                |                      |                        |               |                         | 2,689,940                    |
| - 5% (VAT)                                      |                                |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 8% (VAT)                                      |                                |                      |                        |               |                         | 215,195.2                    |
| - 10% (VAT)                                     |                                |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 15% (VAT)                                     |                                |                      |                        |               |                         | 0                            |
| Thuế GTGT (VAT Amount)                          |                                |                      |                        |               |                         | 215,195.2                    |
| Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)            |                                |                      |                        |               |                         | 2,905,135.2                  |

Người lập đơn hàng  
(Created By)

Quản lý ngành hàng  
(Department Manager)

Quản lý siêu thị  
(Store Manager)

Giám đốc cấp 2  
(Regional Director)

Nhà cung cấp lưu ý:

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.